Đề thi Học kì 1 - Kết nối tri thức năm 2025

Môn: Toán lớp 3

Phần I. Trắc nghiệm. (3 điểm)

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước kết quả đúng:

Câu 1. Số gồm **2 trăm, 5 chục và 7 đơn vị** được viết là:

A. 527

B. 257

C. 275

D.752

Câu 2. Trong số **945**, giá trị của chữ số 4 gấp mấy lần giá trị của chữ số 5?

A. 8 lần

B. 5 lần

C. 6 lần

D. 7 lần

Câu 3. Ba điểm thẳng hàng trong hình vẽ là:

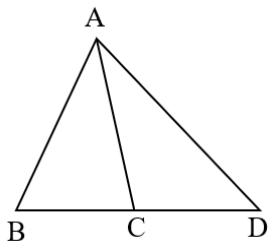

A. A, B, C

B. B, D, A

C. A, C, D

D. B, C, D

Câu 4. Hình có nhiều góc vuông nhất là:

A.

B. 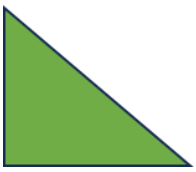

C. 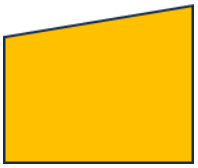

D.

Câu 5. $\frac{1}{5}$ số bóng là:

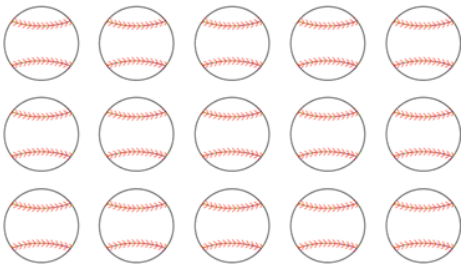

A. 4 quả bóng

B. 5 quả bóng

C. 3 quả bóng

D. 6 quả bóng

Câu 6. Số?

……. : 5 = 200 – 142 – 58

A. 25

B. 45

C. 5

D. 0

Phần II. Tự luận. (7 điểm)

Câu 7. (1 điểm) Tính

4 × 7 = ……	7 × 9 = ……	30 : 6 = ……	63 : 9 = ……
9 × 5 = ……	8 × 5 = ……	42 : 7 = ……	56 : 8 = ……

Câu 8. (2 điểm) Đặt tính rồi tính

87 + 230	102 + 341	213 – 98	264 – 192
……..	……..	……..	……..
……..	……..	……..	……..
……..	……..	……..	……..

Câu 9. (1 điểm) Số?

8 × ……. = 64

…….. + 56 = 497

…….. : 7 = 6

591 - ……. = 384

Câu 10. (1 điểm) Điền số hoặc từ thích hợp vào chỗ chấm

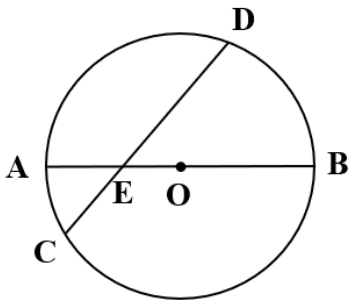

a) Tâm của hình tròn là: …….

b) Đường kính của hình tròn là: …….

c) Bán kính của hình tròn là: ……

d) Ba điểm thẳng hàng không đi qua tâm là:

……..

Câu 11. (1 điểm) Số?

a) $\frac{1}{3}$ số con ong là ……. con ong

b) $\frac{1}{6}$ số con ong là ……. con ong

Câu 12. (1 điểm) Cô giáo chia 72 quyển vở thành các phần thưởng cho các bạn đạt thành tích học tập tốt. Biết mỗi phần thưởng có 8 quyển vở. Hỏi cô giáo chia thành bao nhiêu phần thưởng?

Bài giải

…….

…….

…….